

Về việc đào tạo trên đại học ở trong nước

NGUYỄN ĐÌNH TÚ

NHẪM mục đích xây dựng đội ngũ trí thức đông đảo, tuyệt đối trung thành với tổ quốc xã hội chủ nghĩa có trình độ cao, đủ sức làm chủ và biết vận dụng sáng tạo những thành tựu khoa học kỹ thuật hiện đại để giải quyết những vấn đề thực tiễn của đất nước, trong nhiều năm qua Đảng và Nhà nước ta đã chủ trương xúc tiến công tác đào tạo trên đại học.

Tuy nhiên cho đến những năm gần đây hình thức chủ yếu của việc đào tạo cán bộ có trình độ trên đại học của nước ta là gửi cán bộ đã có trình độ đại học đi làm nghiên cứu sinh, thực tập sinh ở các nước xã hội chủ nghĩa anh em. Một số cán bộ khác trong quá trình công tác cũng đã tự bồi dưỡng nâng cao trình độ và trưởng thành. Cách làm này dĩ nhiên không tránh khỏi một số hạn chế như việc đào tạo không được chủ động, không đảm bảo được yêu cầu về số lượng, cơ cấu ngành nghề chưa cân đối, đồng bộ.

Từ năm 1965 trong chỉ thị về việc chuyển hướng công tác giáo dục trong tình hình mới, Thủ tướng Chính phủ đã đặt vấn đề đào tạo trên đại học ở trong nước. Từ đó công tác đào tạo trên đại học ở trong nước được tiến hành thí điểm tại một số trường đại học. Trong các năm 1970—1975 đã có 14 công trình nghiên cứu khoa học được đem ra trình bày tại các hội đồng khoa học theo hình thức bảo vệ luận án và đã được công nhận đạt yêu cầu của luận án phó tiến sĩ khoa học. Những việc làm thí điểm này đã chứng tỏ chúng ta có khả năng đào tạo trên đại học ở trong nước, đồng thời cũng công bố một số kinh nghiệm cụ thể về việc tổ chức quá trình đào tạo cán bộ khoa học có trình độ cao ở nước ta.

Sau ngày đất nước thống nhất, trước tình hình và nhiệm vụ mới của cách mạng nước

ta, căn cứ trên khả năng của các trường đại học và các viện nghiên cứu khoa học, ngày 25 tháng 5 năm 1976 Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định số 224—TTg mở chế độ đào tạo trên đại học ở trong nước.

Với sự tham gia ý kiến của Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước, Ủy ban khoa học xã hội Việt Nam, các bộ, các ngành và các cơ quan khoa học, đầu năm 1977 Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp đã ban hành thông tư quy định tạm thời việc thực hiện quyết định của Thủ tướng Chính phủ về đào tạo trên đại học ở trong nước.

Căn cứ vào đường lối của Đảng và Chính phủ, vào đặc điểm của nước ta và kinh nghiệm đào tạo nghiên cứu sinh của các nước trên thế giới, thông tư đã xác định những quy chế và biện pháp cụ thể để thực hiện các chủ trương đã nêu trong quyết định 224—TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Thông tư đã xác định mục tiêu đào tạo cán bộ trên đại học về chính trị và chuyên môn, yêu cầu đối với luận án phó tiến sĩ, luận án tiến sĩ và các hình thức đào tạo tương ứng; tiêu chuẩn của cơ sở đào tạo trên đại học; đối tượng và nguyên tắc tuyển chọn nghiên cứu sinh; về tổ chức bồi dưỡng và kiểm tra kiến thức, hướng dẫn nghiên cứu khoa học; các quy định về bảo vệ luận án cho nghiên cứu sinh, về áp dụng chế độ đặc biệt trong bảo vệ luận án và công nhận học vị cho các cán bộ đã có cống hiến có giá trị về khoa học kỹ thuật; các quy định về điều kiện vật chất—kỹ thuật, kinh phí cần thiết cho đào tạo nghiên cứu sinh; các mối quan hệ giữa Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp với Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước, Ủy ban khoa học xã hội Việt Nam và với các bộ, các ngành trong công tác đào tạo trên đại học ở trong nước.

Những quy định tạm thời này đã được áp dụng để tiến hành việc đào tạo trên đại học trong hơn 3 năm qua và là cơ sở để tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và hoàn chỉnh những quy chế chính thức về đào tạo trên đại học ở nước ta trong thời gian tới.

Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp đã cùng với Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước, Ủy ban khoa học xã hội Việt Nam, các bộ, các ngành liên quan đến kiểm tra tại chỗ các điều kiện về cán bộ, cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh nghiệm nghiên cứu khoa học cần thiết để đảm bảo thực hiện tốt công tác đào tạo trên đại học tại một số trường đại học và viện nghiên cứu khoa học đã đăng ký, nhận nhiệm vụ đào tạo trên đại học và trên cơ sở đó đã đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét duyệt giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học.

Đến nay Thủ tướng Chính phủ đã xét và giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học ở trong nước cho 22 viện nghiên cứu khoa học và 13 trường đại học. Ngoài ra một số cơ sở nghiên cứu thuộc Bộ nông nghiệp đã được đề nghị lên Thủ tướng Chính phủ xét giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học, và một số cơ sở khác đang chuẩn bị các điều kiện để đăng ký nhận nhiệm vụ đào tạo trên đại học trong các năm sau. Căn cứ quyết định giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học của Thủ tướng Chính phủ, sau khi trao đổi ý kiến thống nhất với Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước hoặc Ủy ban khoa học xã hội Việt Nam và với các bộ, các ngành có cơ sở đào tạo. Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp đã xác định danh mục chuyên ngành đào tạo và dự kiến số lượng đào tạo nghiên cứu sinh từng chuyên ngành cho các cơ sở đào tạo trên đại học. Đó là những chuyên ngành khoa học mà yêu cầu đã rõ, các điều kiện và cán bộ hướng dẫn, tài liệu, thiết bị, cơ sở vật chất cho nghiên cứu đã có. Hiện nay tổng số chuyên ngành đã được duyệt là 136 chuyên ngành, trong đó có 110 chuyên ngành khoa học tự nhiên — kỹ thuật và 26 chuyên ngành khoa học xã hội.

Từ đầu năm 1977 đến nay, Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp đã phối hợp với các cơ sở đào tạo trên đại học và các bộ, các ngành liên quan tổ chức cho 38 cán bộ trình bày luận án phó tiến sĩ khoa học theo chế độ đặc biệt. Những cán bộ này đều đã kinh qua trên 10 năm công tác khoa học kỹ thuật sau lúc tốt nghiệp đại học, đã hoàn thành những công trình nghiên cứu có giá trị, có tác dụng phục vụ thiết thực.

Việc đánh giá các luận án khoa học đã được tiến hành một cách chặt chẽ, nghiêm túc theo đúng các quy định đã ban hành. Sau khi được Hội đồng khoa học của một cơ sở đào tạo

trên đại học xác nhận có thể trình bày luận án, toàn văn luận án và tóm tắt luận án được đặt tại Phòng đọc Thư viện quốc gia và thư viện cơ sở đào tạo, các tóm tắt luận án được gửi tới nhiều cơ quan hoặc cá nhân cán bộ khoa học kỹ thuật cùng ngành để lấy ý kiến. Thành viên các hội đồng chấm luận án gồm những cán bộ khoa học kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao về các ngành khoa học có liên quan trực tiếp đến nội dung luận án và được Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp quyết định sau khi trao đổi ý kiến thống nhất với Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước đối với các luận án về khoa học tự nhiên và kỹ thuật và với Ủy ban khoa học xã hội Việt Nam đối với các luận án về khoa học xã hội.

Trong số các luận án đã đem ra trình bày trước các hội đồng chấm luận án của Nhà nước có 9 luận án về toán, 1 về hóa, 5 về sinh vật, 3 về địa chất khoáng vật, 5 về xây dựng, 1 về thủy lợi, 4 về nông nghiệp, 3 về kỹ thuật công nghiệp, 1 về dân tộc, 1 về sư phạm, 3 về kinh tế, 2 về văn học. Nói chung các luận án được trình bày đã thể hiện trình độ chuyên môn vững vàng, phương pháp nghiên cứu nghiêm túc của các tác giả. Nhiều đề tài nghiên cứu gắn liền với việc phát triển sản xuất, với đặc điểm thiên nhiên, xã hội của nước ta, một số luận án đã đưa ra những kiến nghị khoa học có giá trị phục vụ sản xuất, phát triển khoa học kỹ thuật.

Các Hội đồng chấm luận án đã thông qua và đánh giá cao các công trình khoa học đã đem ra trình bày và nhất trí đề nghị Nhà nước xét công nhận học vị phó tiến sĩ khoa học cho các tác giả.

Theo sự ủy nhiệm của Thủ tướng Chính phủ, Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp đã thẩm tra kết quả bảo vệ luận án và đã quyết định công nhận học vị và cấp bằng phó tiến sĩ cho 51 cán bộ giảng dạy, nghiên cứu trong đó có 14 cán bộ đã bảo vệ luận án trong các năm trước khi ban hành chế độ đào tạo trên đại học ở trong nước.

Đồng thời với việc tổ chức bảo vệ luận án theo chế độ đặc biệt, công tác đào tạo nghiên cứu sinh hệ chính quy dài hạn cũng được thực hiện. Đầu năm 1979, 8 trường đại học đã hoàn thành việc thi tuyển nghiên cứu sinh hệ chính quy khóa I. Tổng số nghiên cứu sinh được tuyển là 98 người thuộc 84 chuyên ngành khoa học khác nhau.

Để chuẩn bị cho việc tổ chức tuyển chọn nghiên cứu sinh khóa II, Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp đã tổ chức cuộc họp với các bộ, các ngành và các cơ sở đào tạo, nhất là các cơ sở mới để phổ biến các chủ trương,

quy định về đào tạo trên đại học ở trong nước và hướng dẫn việc tổ chức bồi dưỡng và thi tuyển nghiên cứu sinh. Các cán bộ được nhận làm thí sinh nghiên cứu sinh sẽ được các cơ sở đào tạo hướng dẫn ôn tập theo các chương trình quy định. Những đối tượng cần được ưu tiên chọn được tạo thêm điều kiện thuận lợi trong quá trình ôn tập và chuẩn bị phương hướng nghiên cứu. Những nghiên cứu sinh tại chức sẽ kết hợp việc nghiên cứu tại cơ sở đào tạo với nhiệm vụ giải quyết các vấn đề khoa học kỹ thuật cần thiết cho cơ quan mình. Cơ quan quản lý cán bộ đang làm nghiên cứu sinh phối hợp chặt chẽ với cơ sở đào tạo trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình đào tạo nghiên cứu sinh.

Đề bảo đảm cho công tác đào tạo trên đại học ở trong nước có thể phát triển một cách vững chắc và nhanh chóng, đối với những khóa đầu tiên vấn đề bảo đảm chất lượng đã được nhấn mạnh.

Đối với nghiên cứu sinh khóa đầu tiên, đề giúp cho việc học tập bồi đắp kiến thức, nhất là kiến thức về chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng thời đề rút kinh nghiệm cho các khóa tiếp theo. Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp đã phối hợp với một số cơ sở đào tạo tổ chức lớp học tập trung theo chương trình quy định cho hai loại nghiên cứu sinh về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội.

Chương trình học tập và kiểm tra kiến thức về ngoại ngữ cho nghiên cứu sinh cũng đã được xác định.

Việc thành lập các tập thể hướng dẫn nghiên cứu sinh đã được quyết định trên cơ sở trao đổi ý kiến thống nhất với các ngành và các cơ sở đào tạo.

Chủ trương đào tạo trên đại học ở trong nước được sự hưởng ứng và thực hiện tích cực của các bộ, các ngành, các trường đại học, các viện nghiên cứu và của đông đảo cán bộ khoa học kỹ thuật. Việc mở chế độ đào tạo trên đại học ở trong nước đã khuyến khích, thúc đẩy đông đảo cán bộ có trình độ đại học tự bồi dưỡng nâng cao trình độ và chất lượng công tác qua học tập, nghiên cứu; Nhà nước có thêm điều kiện để phát hiện những cán bộ trẻ có tài năng. Thông qua việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng hướng dẫn nghiên cứu sinh có thể tập hợp lực lượng, phát huy tiềm lực của đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật và cơ sở vật chất sẵn có của chúng ta; đồng thời trực tiếp góp phần giải quyết các vấn đề khoa học kỹ thuật theo yêu cầu của đất nước.

Chúng tôi đang cố gắng đề kết hợp tốt hơn nữa việc đào tạo nghiên cứu sinh ở ngoài nước với đào tạo ở trong nước, từng bước đưa công tác đào tạo trên đại học thành

nền nếp, theo một hệ thống tương đối hoàn chỉnh, đồng bộ và cân đối nhằm đảm bảo yêu cầu ngày càng tăng về cán bộ có trình độ cao ở nước ta

Tuy vậy công tác đào tạo trên đại học ở trong nước là một công tác mới mẻ, chúng ta chưa có nhiều kinh nghiệm nên gặp một số khó khăn và thiếu sót trong tổ chức thực hiện.

Bộ máy quản lý đào tạo trên đại học ở trong nước mới được hình thành và chậm được tăng cường ở cấp bộ và ở các cơ sở đào tạo. Nhiều khâu trong quá trình đào tạo nghiên cứu sinh ở trong nước cần được rút kinh nghiệm để bổ sung và hoàn chỉnh

Nguồn tuyển chọn nghiên cứu sinh ở trong nước chưa được chuẩn bị tốt, vì vậy trong kỳ tuyển nghiên cứu sinh khóa I vừa qua, một số cơ sở chưa đạt được chỉ tiêu đã dự kiến, một số chuyên ngành không có thí sinh dự kiểm tra. Mối quan hệ giữa đào tạo trong nước và ngoài nước chưa được giải quyết hợp lý.

Chúng ta chưa tổ chức được sự phối hợp tốt giữa các cơ sở có cùng chuyên ngành đào tạo để có sự phân công hợp lý các hướng đề tài nghiên cứu của nghiên cứu sinh ở mỗi cơ sở (như các chuyên ngành cơ học đất, hóa phân tích, vật lý chất rắn, toán học tính (toán v.v...))

Chưa có sự phối hợp giữa đào tạo trên đại học với công tác bồi dưỡng sau đại học cho đông đảo cán bộ khoa học và kỹ thuật đã có trình độ đại học.

Một số chế độ, chính sách khác như chế độ lương, các khoản phụ cấp của nghiên cứu sinh, định mức về kinh phí đào tạo, chế độ đối với các cán bộ hướng dẫn ở trong và ngoài cơ sở đào tạo đối với các thành viên các Hội đồng chấm luận án... chậm được ban hành chính thức đã gây một số khó khăn cho việc học tập của nghiên cứu sinh cũng như cho các cơ quan quản lý của các cơ sở đào tạo.

Tuyệt đại đa số luận án được đem ra trình bày đều được đánh giá cao. Tuy vậy, cũng còn một vài luận án có nội dung nghiên cứu, giá trị ứng dụng vào thực tiễn bị hạn chế. Điều đó đòi hỏi nghiên cứu sinh phải cố gắng học tập, nghiên cứu sáng tạo, các cơ sở đào tạo và các cán bộ nhận xét luận án và các thành viên của các hội đồng chấm luận án đề cao tinh thần trách nhiệm, tinh nghiêm túc, vô tư trong việc đánh giá luận án.

Mặt khác, cũng cần đề phòng các biểu hiện chạy theo học vị, hình thức chủ nghĩa, thiếu trung thực trong nghiên cứu và những biểu hiện lệch lạc khác có thể nảy nở trong quá

trình xây dựng hệ thống đào tạo trên đại học ở trong nước.

Để thực hiện tốt nghị quyết của Bộ chính trị Trung ương Đảng về cải cách giáo dục và quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc đào tạo trên đại học ở trong nước Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp cần tăng cường sự hợp tác chặt chẽ với Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước, Ủy ban khoa học xã hội Việt Nam, Viện khoa học Việt Nam, các bộ, các ngành, các cơ sở đào tạo trên đại học ở trong nước để theo dõi, giúp đỡ tạo điều kiện cho các trường đại học và viện nghiên cứu khoa học đã được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học làm tốt nhiệm vụ của mình đảm bảo chất lượng đào tạo, Đồng thời tiếp tục nghiên cứu, khảo sát, kiểm tra tại chỗ các trường đại học và viện nghiên cứu đã gửi đăng ký đề nghị làm cơ sở đào tạo nghiên cứu sinh ở trong nước để trình Thủ tướng Chính phủ xét duyệt.

Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp sẽ cùng với các bộ, các ngành tiếp tục tạo điều kiện cho những cán bộ đã có quá trình cống hiến về khoa học kỹ thuật và có công trình nghiên cứu tốt chuyên công trình của mình thành luận án khoa học để bảo vệ học vị.

Chúng tôi sẽ hết sức lưu ý theo dõi, chỉ đạo tốt việc tuyển chọn nghiên cứu sinh ở trong nước, việc tổ chức quá trình đào tạo nhằm bảo đảm chất lượng đào tạo và cùng các ngành liên quan nghiên cứu ban hành một số chế độ chính sách cần thiết để đào tạo nghiên cứu sinh ở trong nước.

Chúng tôi cũng sẽ cùng với Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước, Ủy ban khoa học xã hội Việt Nam và các ngành có liên quan kịp thời tổ chức rút kinh nghiệm đào tạo trên đại học ở trong nước điều chỉnh, bổ sung thông tư hướng dẫn của Bộ đại học và trung học và tiến đến ban hành chính thức quy định về công tác đào tạo trên đại học ở trong nước nhằm không ngừng nâng cao chất lượng và quy mô đào tạo.

Chúng ta có đường lối, phương hướng phát triển khoa học kỹ thuật và đào tạo đội ngũ cán bộ mà Nghị quyết đại hội Đảng lần thứ IV và Nghị quyết của Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã xác định. Phát huy tinh thần cách mạng tiến công, năng lực sáng tạo, khắc phục khó khăn, nhất định chúng ta sẽ xây dựng và phát triển tốt hệ đào tạo trên đại học để xây dựng được một đội ngũ đông đảo cán bộ khoa học và kỹ thuật có trình độ cao của nước ta, đủ sức giải quyết những vấn đề do thực tiễn của đất nước đề ra.

Về hai con đường sinh học và hóa học...

(Tiếp theo trang 8)

trong trường hợp này không thể giải quyết được việc sản xuất phân viên vì năng suất lao động rất thấp, và do đó, phân đạm viên rất có thể mang lại tác dụng tiêu cực vì bón phân không đúng thời kỳ sinh trưởng của cây lúa.

Những thiếu sót về tổ chức thực hiện đã làm hiệu lực của phân bón giảm xuống, dẫn đến những hoài nghi về tác dụng của phân hóa học. Trong vấn đề này phải giải quyết được những điểm theo chúng tôi là mấu chốt nhất sau đây: chủ trương phát triển phân bón theo hướng nào;

phân hữu cơ phải làm gì trước; xây dựng nhà máy phân đạm ở đâu, bước đi như thế nào; mối quan hệ giữa các nguyên tố dinh dưỡng chủ yếu để xác định công suất của từng nhà máy; cơ quan chỉ đạo và cơ sở sản xuất có trách nhiệm gì đối với hiệu quả của việc sử dụng phân bón; nhiệm vụ và quyền hạn của từng cấp, từng ngành đối với việc phân phối phân bón; chính sách đối với người nông dân về mặt phân bón trên cơ sở kết hợp quyền lợi với nghĩa vụ phù hợp với các quy luật kinh tế và xã hội chủ nghĩa